

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 232/2018/HSST

Ngày: 30/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Nguyễn Văn Cương

2. Bà Phạm Thị Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Ngọc Vân - Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội. Toà án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 239 /2018/HSST ngày 02/ 8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 245 /2018/QĐXXST-HS ngày 06 / 8 /2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN H** – Sinh năm: 1968; HKTT: Xóm A T, Trục Ninh, Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); Con bà: Phạm Thị M (đã chết); Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu. Vợ là Hoàng Thị T, có 03 con (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2005). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 28/5/2018(*Có mặt*).

2. Họ và tên: **VŨ VĂN Đ** – Sinh năm: 1982; HKTT: Đội A, xã T, Trục Ninh, Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Vũ Văn C; Con bà: Vũ Thị L; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư. Vợ là Phạm Thị H (đã ly hôn), có 01 con SN 2005. Tiền án, tiền sự: 01 tiền án và 01 tiền sự.

- Tiền sự: Cai nghiện bắt buộc 12 tháng theo QĐ số 2612 ngày 08/10/2012 của UBND huyện Trục Ninh – Nam Định.

- Tiền án: Bản án số 346/HSST ngày 22/9/2016, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai – Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 13/11/2017 (chưa xóa án).

Ngoài ra theo Bản án số 88 /2018/HSST ngày 17/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt Vũ Văn Đ 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy .(Bản án này chưa có hiệu lực pháp luật)

Bị cáo bị bắt ngày 28/5/2018(*Có mặt*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh L- u Xuân P —Sinh năm: 1969, HKTT: Tổ A phường N –quận Long Biên –TP. Hà Nội.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20h15’ ngày 28/05/2018, tổ công tác công an phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ 17 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, TP. Hà Nội đã tiến hành kiểm tra đối tượng Nguyễn Văn H. Quá trình kiểm tra đã phát hiện bắt quả tang H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của H gồm: 03 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ H khai là ma túy do H cùng Vũ Văn Đ vừa mua về để cùng sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tang vật, đưa H về trụ sở để làm rõ.

Bản kết luận giám định số 5133 ngày 06/06/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng (gói số 1) là ma túy loại **Heroine**, khối lượng: **0,093** gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng (gói số 2) là ma túy loại **Heroine**, khối lượng: **0,079** gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng (gói số 3) là ma túy loại **heroine**, khối lượng: **0,091** gam (BL 52).

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Văn H khai nhận:

Nguyễn Văn H và Vũ Văn Đ cùng làm thợ xây và ở lán xây dựng thuộc tổ 16 phường Ngọc Thụy - Long Biên - Hà Nội. Khoảng 19h ngày 28/05/2018, sau khi ăn cơm xong H bảo Đ mượn xe máy để đèo H lên Từ Sơn – Bắc Ninh chơi. Đ hiểu ý của H là cùng nhau lên Từ Sơn – Bắc Ninh mua ma túy để sử dụng nên Đ đồng ý. Do Đ làm thuê cho H (H là người làm cai xây dựng) và Đ chưa có tiền nên cả hai thống nhất là số tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng sẽ do H ứng ra, khi nào thanh toán tiền công cho Đ thì H sẽ trừ vào số tiền công lao động của Đ. Đ liền mượn chiếc xe máy nhãn hiệu ATTILA, BKS: 29V1 - 2601 của anh Lưu Xuân Phú trú tại tổ 16 phường Ngọc Thụy - Long Biên - Hà Nội rồi đèo H đi mua ma túy. Khi đến Từ Sơn - Bắc Ninh thì H bảo Đ dừng xe đứng đợi, còn H xuống xe đi bộ vào một ngõ nhỏ. Tại đây H đã gặp và mua 03 gói ma túy heroine của một người phụ nữ không quen biết hết 300.000 đồng. Sau khi mua xong H cầm 03 gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ ra chỗ Đ. Đ hiểu là H đã mua được ma túy nên Đ chở H đi về tìm nơi sử dụng. Đ đèo H về đến tổ 17 - phường Ngọc Thụy - Long Biên - Hà Nội thì H bảo Đ cho H xuống xe để đi H mua bao thuốc còn Đ đi về trước trả xe rồi đợi H về để cùng sử dụng ma túy. Khi H vừa đi bộ được khoảng 10 mét thì bị cơ quan công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật như nội dung trên.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn H, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên tiến hành ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Vũ Văn Đ và tạm giữ

chiếc xe máy nhãn hiệu ATTILA, BKS: 29V1 - 2601 mà Đ dùng chở H đi mua ma túy.

Tại bản cáo trạng số 234/CT-VKS ngày 26 /7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Văn H và Vũ Văn Đ về tội: ‘*Tàng trữ trái phép chất ma túy*’ theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đưa ra các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H với mức án từ 24 đến 26 tháng tù. Riêng đối với bị cáo Vũ Văn Đ áp dụng thêm điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ mức án từ 30 đến 32 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ: 03 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa 0,263 gam ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Văn H và Vũ Văn Đ trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

hôm nay, bị cáo đã khai báo và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20h15' ngày 28/05/2018, tại khu vực tại Tổ 17 phường Ngọc Thụy - Long Biên, TP. Hà Nội, Nguyễn Văn H và Vũ Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,263 gam ma túy loại Heroine mục đích để cùng nhau sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Phúc Đồng, quận Long Biên phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của Nguyễn Văn H và Vũ Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo H và Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn H không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Vũ Văn Đ có 01 tiền sự đã hết thời hiệu, 01 tiền án chưa được xóa. Ngoài ra theo Bản án số 88 /2018/HSST ngày 17/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt Vũ Văn Đ 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên chưa được tổng hợp hình phạt)

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Bị cáo Đ phạm tội lần này là tái phạm nên chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự theo điểm h khoản 1 điều 52 BLHS. Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo H và Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn . Bị cáo H là người khởi xướng ,thực hành tích cực : ứng tiền mua ma túy ,trực tiếp mua và cất giữ ma túy. Bị cáo Đ là người giúp sức : mượn xe máy chở H đi mua ma túy mục đích cùng sử dụng . Các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo .Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã phân tích nêu trên, xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ,phạm tội nghiêm trọng do cố ý ,cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo điều 38 Bộ luật hình sự, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.Bị cáo Đ có nhân thân xấu , phạm tội lần này là tái phạm nên áp dụng mức án cao hơn bị cáo H là phù hợp pháp luật .

[3].Về hình phạt bổ sung: Theo Khoản 5 Điều 249 BLHS quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản ...*” nhưng do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4].Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu huỷ:0,263gam ma túy loại Heroine. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu ATTILA, BKS: 29V1 - 2601, màu sơn: đỏ, SK: 040879, SM: 040879 tạm giữ của Vũ Văn Đ , quá trình điều tra xác định: Tháng 03/2006, chị Nguyễn Quỳnh Vân, sinh năm: 1985, HKTT: 128C Đại La -

Đồng Tâm –quận Hai Bà Trưng –TP. Hà Nội mua và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên. Chị Vân sử dụng chiếc xe để làm phương tiện đi lại hàng ngày. Đến tháng 09/2018, chị Vân bán lại chiếc xe máy trên cho anh Lưu Xuân Phú - SN: 1969, HKTT: Tổ 16 phường Ngọc Thụy –quận Long Biên –TP. Hà Nội. Ngày 28/05/2018, Đ mượn anh Phú chiếc xe máy trên để đi có việc. Việc Đ sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy anh Phú hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe máy trên cho anh Lưu Xuân Phú là có căn cứ.

[5].Đối với người phụ nữ đã bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn H , do H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo Điều 135,136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh :Tuyên bố Bị cáo **Nguyễn Văn H và Vũ Văn Đ** phạm tội:
Tàng trữ trái phép chất Ma túy.

2. Về hình phạt :

-Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: Nguyễn Văn H 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 28/5/2018.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: Vũ Văn Đ 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 28/5/2018.

3. Tang vật: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,263 gam ma túy loại Heroine (Hiện có tại Kho vật chứng công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 16 / 7/2018).

4. □n phí: □p dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H và Vũ Văn Đ mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁ – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt